

Bản án số: 44 /2018/HSST

Ngày: 26-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Bê

Ông Nguyễn Hồng Phương

Ông Trịnh Hưng Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1992, tên gọi khác: không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Bảo vệ; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971; Mẹ: Lương Thị L, sinh năm 1973; Vợ là: Dương Thị L1, sinh năm 1993; chưa có con; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người bào chữa:**

- Ông Giáp Văn Đ, luật sư thuộc Công ty luật TNHH F, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: Số 344, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Luật sư được chỉ định) (Có mặt).

- Ông Trần Văn A và bà Võ Thị An B, đều là luật sư thuộc Văn phòng luật sư Dân A, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: số nhà 117 đường H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

*** Bị hại:** Ông Thân Văn H, sinh năm 1967 (Đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (Có mặt).
2. Anh Thân Ngọc H1, sinh năm 1991 (Có mặt).
3. Chị Thân Thị Hồng N, sinh năm 1994 (Có mặt).
Cùng trú quán: Bản T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
Anh H1, chị N đều ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L1 đại diện (Bà L1 có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1960 (Có mặt).
2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971 (Có mặt).
Cùng trú quán: Thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:**

1. Anh Khúc Trọng T3, sinh năm 1985 (Có mặt).
Chỗ ở: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
2. Anh Dương Văn P, sinh năm 1977 (Vắng mặt).
Chỗ ở: Thôn P, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
3. Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1983 (Có mặt).
Chỗ ở: Thôn Sơn Q, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.
4. Ông Dương Văn B1, sinh năm 1965 (Vắng mặt).
Chỗ ở: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
5. Anh Thân Văn T4, sinh năm 1977 (Vắng mặt).
Chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
6. Ông Thân Văn N1, sinh năm 1962 (Vắng mặt).
Chỗ ở: Số nhà 31, ngõ 479, đường Lê Lợi, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
7. Anh Trần Văn H2, sinh năm 1973 (Vắng mặt).
Chỗ ở: Thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
8. Chị Đông Thị T5, sinh năm 1974 (Có mặt).
Chỗ ở: Thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế T, sinh năm 1992 ở Thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và ông Thân Văn H, sinh năm 1967 ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đều là nhân viên của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hoà Bình có trụ sở tại số 328, đường B, quận B, thành phố Hà Nội. T được phân công làm Tổ trưởng tổ bảo vệ tại Công ty TNHH Dae Gwang Vina có trụ sở tại khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng thuộc xã S, thành phố B. Những người cùng tổ bảo vệ với T gồm Thân Văn H, Dương Văn B1, sinh năm 1965 ở Thôn T, xã Y, huyện Y, Thân Văn T4, sinh năm 1977 ở Thôn B, xã T, huyện Y và Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 ở xã Đ, thành phố B.

Ngày 09/4/2018, ông Thân Văn H đi ăn cỗ ở tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 21 giờ, ông H đến Công ty Dae Gwang Vina để trực bảo vệ cùng T. Đến nơi, ông H bảo với T cho ông H đi ngủ trước vì hôm nay ông H đi ăn cỗ uống rượu nên bị mệt sau đó sẽ trực cho T ngủ sau. T đồng ý. Sau đó, ông H vào phòng tiếp khách gần phòng bảo vệ ngủ.

Đến khoảng 0 giờ ngày 10/4/2018, anh Khúc Trọng T3, sinh năm 1985 ở thôn Y, xã Yê, huyện Y là nhân viên Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hoà Bình được giao nhiệm vụ đi kiểm tra các chốt, mục tiêu bảo vệ tại khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng đến kiểm tra thì chỉ thấy T nhưng không thấy ông H trực bảo vệ nên hỏi thì T nói ông H đang ngủ trong phòng tiếp khách. Anh T3 đến gọi ông H đi sang phòng bảo vệ và nhắc nhở không được ngủ trong giờ làm việc. Ông H nhận lỗi và cam kết sẽ không vi phạm, sau đó đi tuần tra xung quanh Công ty còn T và Anh T3 ngồi ở phòng bảo vệ nói chuyện. Một lúc sau, Anh T3 đi sang công ty khác kiểm tra.

Sau khi anh T3 đi được khoảng 15 phút, T gọi ông H vào phòng bảo vệ nói chuyện thì ông H bực tức, trách T vì cho rằng T đã gọi anh T3 đến để bắt lỗi ông H vi phạm. T giải thích nhưng ông H không tin nên hai người xảy xô sát, cãi nhau. Ông H dùng tay túm cổ áo T thì T túm tay ông H và du đẩy từ phòng bảo vệ ra ngoài rồi quật ngã ông H xuống sân bê tông. T ngồi đè lên bụng ông H và hai tay nắm nhiều phát vào đầu ông H. Sau đó, T dùng tay phải giữ hai tay ông H, tay trái lấy điện thoại di động gọi cho anh T3 thì bị ông H chống cự, nắm vào mặt làm chiếc điện thoại rơi xuống sân bị vỡ màn hình. T tiếp tục nắm liên tiếp vào đầu ông H sau đó đứng dậy thì bị ông H đập. T túm chân phải ông H lột giày và tát vút ở sân rồi xông vào ngồi đè lên bụng, hai tay nắm vào đầu ông H. Sau đó, T lấy chiếc giày da bên chân phải của T, tay phải cầm mũi giày đập phần đế nhiều nhất vào đầu ông H thì thấy ông H kêu đau nên T bỏ giày xuống và tiếp tục nắm vào đầu ông H. T thấy ông H không còn chống cự nên đứng dậy thì thấy ông H nằm bất động. T gọi điện thoại cho anh T3 báo đến Công ty Dae Gwang Vina ngay và nói dối là ông H bị ngã đang bị thương. Lúc này, anh T3 đang nói chuyện với anh Dương Văn P, sinh năm 1977 ở Thôn P, xã T, thành phố B tại Công ty TNHH Haem gần ở đó. Nghe điện xong, anh T3 đi xe máy đến trước, anh P đi bộ đến sau. Đến nơi, thấy ông H đang nằm ở sân nên anh P bảo T và anh T3 khiêng ông H vào phòng tiếp khách. Sau đó, anh T3 bảo T gọi xe taxi đưa ông H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang nhưng ông H bị chết trên đường đi cấp cứu. Sau đó, T gọi điện thoại cho người thân của ông H rồi đến Công an thành phố Bắc Giang đầu thú.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ án tại đoạn đường trước cửa ra vào phòng bảo vệ của công ty TNHH Dae Gwang Vina thuộc xã S, thành phố B. Phía Bắc là công ty Haem, phía Đông, phía Tây và phía Nam giáp với đường vào Khu công nghiệp. Công ty có cổng chính ra vào hướng Tây; phòng bảo vệ, phòng

vệ sinh và phòng tiếp khách được xây cạnh nhau có cửa ra vào phía Đông, phía trước cửa có đoạn đường trải bê tông đi vào nhà để xe rộng 5,3m.

Tiến hành đi anh Khúc Trọng T3, sinh năm 1985 ở Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang tri giác, quan sát thấy: Trên mặt đường bê tông trước phòng bảo vệ là vị trí ông Thân Văn H, sinh năm 1967 ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nằm ngửa, đầu quay về hướng Bắc, chân quay về hướng Nam, đỉnh đầu cách mép lề đường phía Tây là 2m, cách trụ cửa phía Nam phòng tiếp khách 3,3m, chân cách mép lề đường phía Tây là 2,9m, cách trụ cửa phía Nam phòng tiếp khách là 3,9m.

Tại vị trí cách mép đường phía Đông 0,5m, cách trụ cửa phía Nam phòng tiếp khách 5,2m phát hiện 01 chiếc giày da màu đen và 01 chiếc tất màu trắng. Ngay sát chiếc tất là 01 thùng sơn, bên trong có 01 chiếc điều cây và 01 chiếc ghế bằng kim loại.

Khám nghiệm tử thi Thân Văn H: Chiều dài tử thi 1,69m, thể tạng bình thường, mặc ngoài áo khoác xám, áo dài tay màu xanh, áo ba lỗ màu trắng, quần dài màu tím than, quần thu đông màu ghi, thắt lưng da màu đen, chân phải đi giày màu đen, tất màu trắng. Xác cứng, hoen tử thi màu tím bầm cố định ở mặt sau cơ thể.

* Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

- Vùng giữa trán sát đường chân tóc có diện xây xước da kích thước 3 x 1,7cm; Vùng đỉnh cằm phải cách trên đỉnh vành tai 6 cm cách trên đường chân tóc gáy 11 cm có diện bầm tụ máu, sưng nề, xây xước da, kích thước 4 x 9,5cm, trên có vết sưng nề, kích thước 5 x 4,5cm.

- Vùng thái dương trái cách trên đỉnh vành tai 3,5 cm có vết bầm tụ máu, kích thước 3 x 1,5cm; Vùng giữa cằm có diện bầm tụ máu, kích thước 8 x 6cm.

- Hai lỗ mũi, hai lỗ tai khô, hai mắt nhắm, niêm mạc hai mắt xung huyết nhẹ, nhãn cầu hai mắt không có tổn thương. Miệng ngậm, các răng không có tổn thương.

- Da vùng cổ, ngực, bụng không có tổn thương; Mặt trước vai phải có một số vết bầm tụ máu không liên tục trên diện, kích thước 11,5 x 7cm; Sát bờ dưới 1/3 trong xương đòn phải có vết thủng da đường kính 0,1cm.

- Mặt sau khuỷu tay phải có vết xây xước da, kích thước 1 x 0,6cm; Mặt trong khuỷu tay phải có vết xây xước da, kích thước 1, 2 x 1cm; Mu bàn tay phải vị trí gốc ngón 2 và 3 có diện xây xước da, kích thước 4 x 1,5 cm.

- Mặt trước trong cổ tay trái có vết xây xước da, kích thước 2 x 1,5cm; Góc ngón 1 bàn tay trái có vết xây xước da, kích thước 0,5 x 0,6cm; Góc ngón 5 bàn tay trái có vết bầm tụ máu, kích thước 2,5 x 1,5cm.

- Gối phải có vết xây xước da, kích thước 1,7x1,5cm; Da vùng chậu, cơ quan sinh dục ngoài không có tổn thương, hậu môn khô; Kiểm tra hệ thống các xương: Cột sống, hàm mặt, xương sườn, xương chậu và xương tay không gãy, vỡ.

*** Giải phẫu tử thi:**

- Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh phải, kích thước 7,5 x 4cm; Tụ máu dưới da đầu vùng chẩm, kích thước 6 x 2,5cm; Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương trái, kích thước 3 x 2cm.

- Xương vòm sọ, nền sọ không bị tổn thương; Màng cứng không có tổn thương, không có tụ máu; Chảy máu lan tỏa bán cầu đại não hai bên, bán não và tiểu não.

- Não và tiểu não phù, nhu mô không bị tổn thương; Mô cơ dưới da vùng ngực, bụng không bị tổn thương.

- Khoang ngực hai bên khô, bao tim không có tổn thương. Gan kích thước bình thường không bị tổn thương. Các quai ruột không có tổn thương, lách không có tổn thương, ổ bụng khô.

Quá trình khám nghiệm và điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu máu, mẫu phủ tạng tử thi và thu giữ đôi giày da của bị can Nguyễn Thế T để giám định.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1965 ngày 08/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- *Trên cơ thể ông Thân Văn H có nhiều vết tụ máu, sây sát da.*

- *Tụ máu mô dưới da đầu vùng thái dương- đỉnh phải, thái dương trái và vùng chẩm.*

- *Chảy máu màng mềm lan tỏa bán cầu đại não hai bên và tiểu não.*

- *Não và tiểu não phù mạnh. Tụt kẹt hạnh nhân tiểu não.*

- *Trong máu của tử thi có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ: 260,83mg/100ml máu.*

- *Trong mẫu phủ tạng không tìm thấy các chất độc thường gặp.*

- *Vì thế: Các tạng xung huyết, xuất huyết. Nhu mô tiểu não phù rất nặng, xung huyết.*

Nguyên nhân chết của ông Thân Văn H do chấn thương sọ não.

Công văn số 1025/PC54 ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giải thích:

1. Cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi Thân Văn H.

- *Các vết sưng nề, bầm tụ máu vùng thái dương - đỉnh phải, thái dương trái và vùng chẩm là do tác động của vật tày, với lực mạnh, theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên.*

- *Các vết sây sát da ở hai chi trên là do tác động với vật tày có bề mặt không nhẵn tạo nên.*

2. Việc bị can T quật ngã rồi đè lên bụng ông H và dùng hai tay, giày đánh ông H như đề cập ở trên (đây là câu hỏi tình huống) nên chúng tôi nhận định có thể tạo ra được các vết thương trên cơ thể ông H như biên bản khám nghiệm tử thi mô tả.

Kết luận giám định số 1024/PC54 ngày 18/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: *Trên 02 chiếc giấy màu đen đã cũ, cùng cỡ số “40” gửi giám định, không phát hiện dấu vết đường vân.* (bút lục 103).

Cơ quan điều tra thu giữ hình ảnh dữ liệu trong đầu thu camera an ninh tại Công ty Dae Gwang Vina ở thời điểm xảy ra vụ án và trích xuất hình ảnh trong dữ liệu, lập thành bản ảnh. Cơ quan điều tra cho anh Khúc Trọng T3 xem để nhận dạng người, xác định hành vi của từng người trong bản ảnh. Kết quả, Anh T3 xác định trong bản ảnh thể hiện hình ảnh của Nguyễn Thế T và ông Thân Văn H xô sát, đánh nhau.

Trong quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Cơ quan điều tra cho bị cáo T thực nghiệm các động tác khi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả T thực hiện thuần thục các tư thế, động tác khi thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp lời khai bị can.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị L1, anh Thân Ngọc H1, chị Thân Thị Hồng N đều xác nhận bị cáo T đã bồi thường được 160 triệu đồng. Bà Nguyễn Thị L1, anh Thân Ngọc H1, chị Thân Thị Hồng N đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Ông Nguyễn Ngọc T2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại ông số tiền đã bồi thường cho đại diện người bị hại.

Qua thẩm vấn tại phiên toà, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 13 năm đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng: Một đôi giày da màu đen có đế bằng cao su cỡ 40; Một đôi giày da màu đen; Một đôi tất màu trắng; Một quần đùi màu đen, có sọc vàng; Một áo ba lỗ màu trắng; Một áo phao khoác, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình, sau áo có dòng chữ “Security”; Một áo sơ mi dài tay màu xanh, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình; Một quần dài màu ghi xám; Một quần dài màu xanh tím than.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L1 là đại diện hợp pháp của bị hại ông Thân Văn H: Một điện thoại di động Nokia 220 màu đen, cũ, có Imei: 358624/06/233730/3; Một chiếc nhẫn kim loại màu xám bạc, đã cũ, được niêm phong trong phong bì thư của “Tổng cục cảnh sát - Bộ công an”.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7, màu vàng bị vỡ màn hình ở góc dưới cùng bên trái; Một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R1011, màu đen đã qua sử dụng; Một ví da màu đen, bên trong có 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T: Một giấy chứng minh nhân dân số 121927352 và giấy phép lái xe hạng A1 số 240133011489 mang tên Nguyễn Thế T.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị L1, anh Thân Ngọc H1, chị Thân Thị Hồng N đều không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào nữa nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Luật sư Giáp Văn Đ phát biểu lời bào chữa cho bị cáo: Về tội danh: không có ý kiến gì. Trong vụ việc này có sự hiểu lầm giữa người bị hại đối với bị cáo, bị hại có lỗi một phần trong việc trách cứ, tùm cồ áo bị cáo trước khi xảy ra xô sát, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của ông H, hậu quả ông H chết là ngoài mong muốn của bị cáo, song bị cáo phải chịu vì hậu quả đến đâu phải chịu đến đó. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đã phân tích. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo ở mức khởi điểm 12 năm tù.

Bị cáo đồng ý lời bào chữa và không tranh luận gì.

Đại diện bị hại tranh luận: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo ở mức khởi điểm 12 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Kiểm sát viên đối đáp: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

Luật sư Trần Văn A và Võ Thị An B, đều là luật sư thuộc Văn phòng luật sư Dân A, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang do gia đình bị cáo mời để bào chữa cho bị cáo vắng mặt, tuy nhiên sáng ngày 26/10/2018 gia đình bị cáo đã từ chối không mời luật sư Trần Văn A và Võ Thị An B nữa, Võ Thị An B đã có đơn từ chối đến phiên tòa để bào chữa lý do là gia đình bị cáo không mời nữa. Tại phiên tòa bị cáo cũng từ chối luật sư Trần Văn A và Võ Thị An B, bị cáo trình bày có luật sư Giáp Văn Đ bào chữa cho bị cáo là đủ, nên việc vắng mặt luật sư Trần Văn A và Võ Thị An B không làm ảnh hưởng gì đến việc xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thế T và ông Thân Văn H được phân công bảo vệ Công ty Dae Gwang Vina tại khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng thuộc xã S, thành phố B. Buổi tối ngày 09/4/2018, T và ông H trực cùng ca nhưng ông H xin phép T cho ngủ trước vì ông H đi ăn cỗ, uống rượu nên người mệt mỏi thì T đồng ý.

Khoảng 00 giờ ngày 10/4/2018, anh Khúc Trọng T3 là kíp trưởng ca trực đi kiểm tra phát hiện ông H ngủ nên nhắc nhở. Ông H cho rằng T gọi anh T3 đến bắt lỗi vi phạm nên trách T dẫn đến xảy ra xô sát, cãi nhau. Ông H xông vào túm cổ T thì bị T du đẩy ra sân sau đó quật ngã ông H xuống. T ngồi đè lên bụng rồi dùng tay nắm, cầm giấy da đập nhiều nhát vào đầu ông H. Hậu quả làm ông H bị chết do chấn thương sọ não.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 13/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm quyền được sống, được bảo vệ tính mạng của con người là một trong các quyền cơ bản nhất được pháp luật bảo vệ, gây đau thương đối với gia đình người bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Mà trực tiếp trong vụ án này, bị cáo đã tước đi quyền được sống của ông Thân Văn H. Qua đó thể hiện bị cáo là kẻ coi thường

pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Do vậy việc xét xử nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được cho gia đình bị hại 160 triệu đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ và tại phiên tòa vẫn tiếp tục xin giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất ở mức khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phải buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành con người biết tuân thủ pháp luật và là công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị L1, anh Thân Ngọc H1, chị Thân Thị Hồng N đều xác nhận đã nhận được tiền bồi thường là 160 triệu đồng, nay không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Nguyễn Ngọc T2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại ông số tiền đã bồi thường cho đại diện người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đôi giày da màu đen có đế bằng cao su cỡ 40; 01 đôi giày da màu đen; 01 đôi tất màu trắng; 01 quần đùi màu đen, có sọc vàng; 01 áo ba lỗ màu trắng; 01 áo phao khoác, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình, sau áo có dòng chữ “Security”; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình; 01 quần dài màu ghi xám; 01 quần dài màu xanh tím than, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 220 màu đen, cũ, có Imei: 358624/06/233730/3; Một chiếc nhẫn kim loại màu xám bạc, đã cũ, được niêm phong trong phong bì thư của “Tổng cục cảnh sát - Bộ công an” là tài sản của ông Thân Văn H nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị L1 là đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7, màu vàng bị vỡ màn hình ở góc dưới cùng bên trái; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R1011,

màu đen đã qua sử dụng, 01 ví da màu đen, bên trong có 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn) không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo Nguyễn Thế T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. 01 giấy chứng minh nhân dân số 121927352 và giấy phép lái xe hạng A1 số 240133011489 mang tên Nguyễn Thế T, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo Nguyễn Thế T.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Giết người”.

[1] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, Các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2018.

[2] Vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng gồm: Một đôi giày da màu đen có đế bằng cao su cỡ 40; Một đôi giày da màu đen; Một đôi tất màu trắng; Một quần đùi màu đen, có sọc vàng; Một áo ba lỗ màu trắng; Một áo phao khoác, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình, sau áo có dòng chữ “Security”; Một áo sơ mi dài tay màu xanh, trên có lô gô Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa Bình; Một quần dài màu ghi xám; Một quần dài màu xanh tím than.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L1 là đại diện hợp pháp của bị hại: Một điện thoại di động Nokia 220 màu đen, cũ, có Imei: 358624/06/233730/3; Một chiếc nhẫn kim loại màu xám bạc, đã cũ, được niêm phong trong phong bì thư của “Tổng cục cảnh sát - Bộ công an”.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7, màu vàng bị vỡ màn hình ở góc dưới cùng bên trái; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R1011, màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen, bên trong có 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T: 01 giấy chứng minh nhân dân số 121927352 và Giấy phép lái xe hạng A1 số 240133011489 mang tên Nguyễn Thế T.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan thi hành án;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Bạch Đăng Thi